

HĐTL VN30- GIAO DỊCH THEO VÙNG DAO ĐỘNG

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 08/04/2021

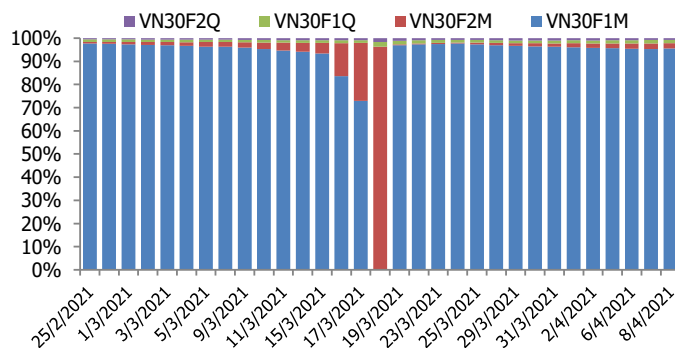
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2104	15/4/2021	7	1243.20	31,696
VN30F2105	20/5/2021	42	1241.60	763
VN30F2109	16/9/2021	161	1240.80	454
VN30F2112	16/12/2021	252	1238.50	249

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Những diễn biến tích cực trên thị trường thế giới đã giúp cả 4 HĐTL bật tăng ngay khi mở cửa, tuy nhiên đà tăng suy yếu về cuối phiên khiến các hợp đồng đóng cửa tại mức giá thấp nhất ngày, với mức giảm giá từ 7,3 đến 11,1 điểm, cao hơn so với mức giảm 5,96 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 giảm xuống -8,61 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 cũng giảm xuống -10,21 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Về kỹ thuật, sau nhịp tăng nhanh, VN30-Index đang tạm thời chững lại và kiểm đỉnh vùng 1240-1248 điểm. Diễn biến có phân hóa khá mạnh nhưng nhìn chung dòng tiền vẫn đang chủ động hỗ trợ khi thị trường điều chỉnh. Cho thấy thị trường vẫn có khả năng tiến lên sau nhịp rung lắc hiện tại. Dòng tiền nội tiếp tục là động lực chính hỗ trợ cho diễn biến thị trường trong giai đoạn này. Dòng cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là các cổ phiếu dẫn dắt sẽ tiếp tục có diễn biến tăng điểm luân phiên để hỗ trợ cho thị trường.
- Chiến lược giao dịch theo vùng dao động nhiều khả năng sẽ phù hợp hơn chiến lược giao dịch theo xu hướng, dù xu hướng lớn vẫn là tăng điểm. Vùng dao động mới có thể sẽ được thiết lập với cận trên vẫn là khu vực 1255-1260 điểm, còn cận dưới sẽ là khu vực giá thấp hơn ở 1225-1230 điểm - đây sẽ là vùng canh Long phù hợp cho các vị thế trung hạn. Đối với những vị thế giao dịch trong ngày có thể quan sát các tín hiệu khi chỉ số va chạm tại các ngưỡng hỗ trợ, kháng cự. Kháng cự 1248; 1255; 1259 điểm và hỗ trợ 1240; 1236 và 1225 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Đối với những vị thế giao dịch trong ngày có thể quan sát các tín hiệu khi chỉ số va chạm tại các ngưỡng hỗ trợ, kháng cự. Kháng cự 1248; 1255; 1259 điểm và hỗ trợ 1240; 1236 và 1225 điểm.

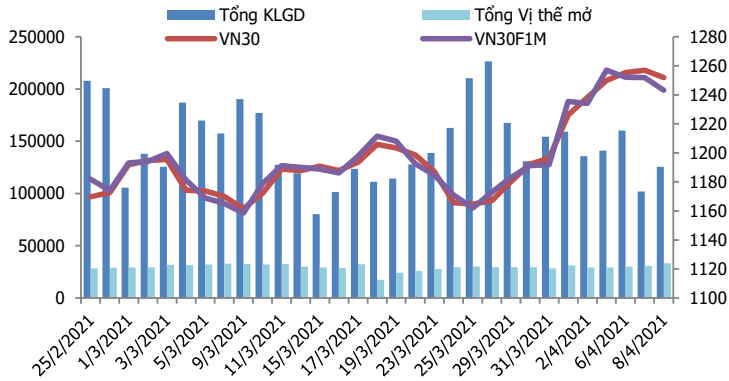
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Khu vực cận dưới 1225-1230 điểm sẽ là vùng canh Long phù hợp cho các vị thế trung hạn.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

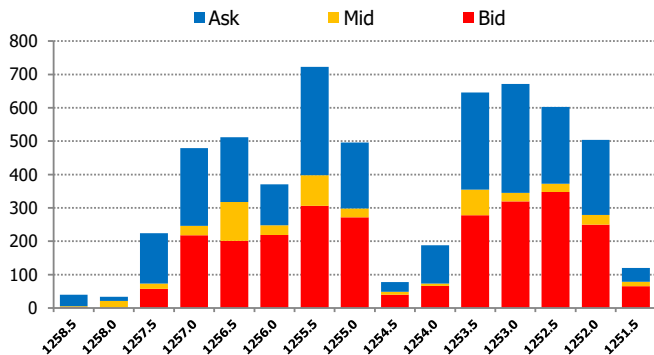
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2104	1243.2	-0.70	125,107	23.1	31,696	8.3
VN30F2105	1241.6	-0.74	300	53.1	763	4.4
VN30F2109	1240.8	-0.58	77	148.4	454	-2.2
VN30F2112	1238.5	-0.89	77	79.1	249	2.0
Tổng			125,561	23.2	33,162	8.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



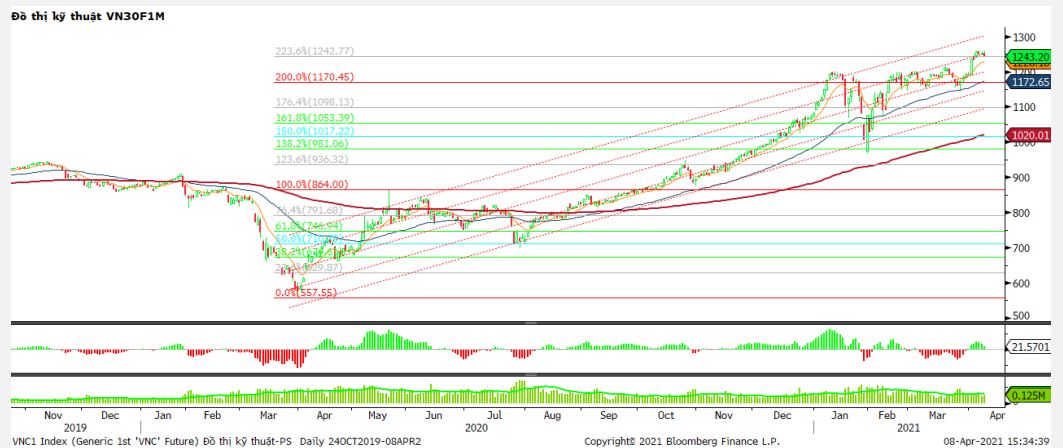
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Những diễn biến tích cực trên thị trường thế giới đã giúp cả 4 HĐTL bật tăng ngay khi mở cửa, tuy nhiên đà tăng suy yếu về cuối phiên khiến các hợp đồng đóng cửa tại mức giá thấp nhất ngày, với mức giảm giá từ 7,3 đến 11,1 điểm, cao hơn so với mức giảm 5,96 điểm của chỉ số cơ sở VN30.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 125.561 hợp đồng, tăng 23,2%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 4 với 125.107 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2104 là 1252,12 điểm (cao hơn 8,92 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2105 là 1253,67 điểm (+12,07 điểm), VN30F2106 là 1253,96 điểm (+18,16 điểm) và VN30F2109 là 1263,02 điểm (+24,52 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	1237-1240	1230-1234	1200-1225
Kháng cự	1245-1248	1255-1258	1298-1303

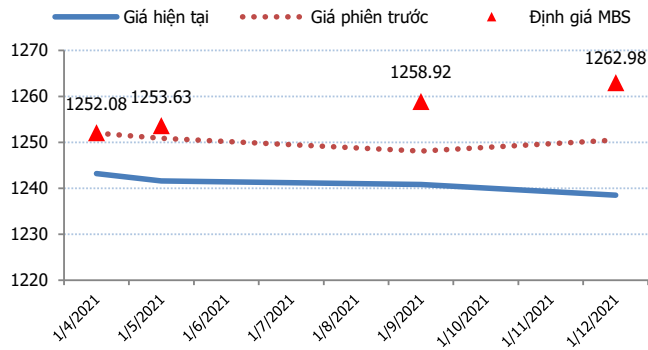
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.6	-1.10	-0.5	-0.9
VN30F1Q - VN30F1M	-2.4	-3.90	1.5	-3.26
VN30F1Q - VN30F2M	-0.8	-2.80	2	-2.36
VN30F2Q - VN30F1M	-4.7	-1.50	-3.2	-3
VN30F2Q - VN30F2M	-3.1	-0.40	-2.7	-2.1
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.3	2.40	-4.7	0.26

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

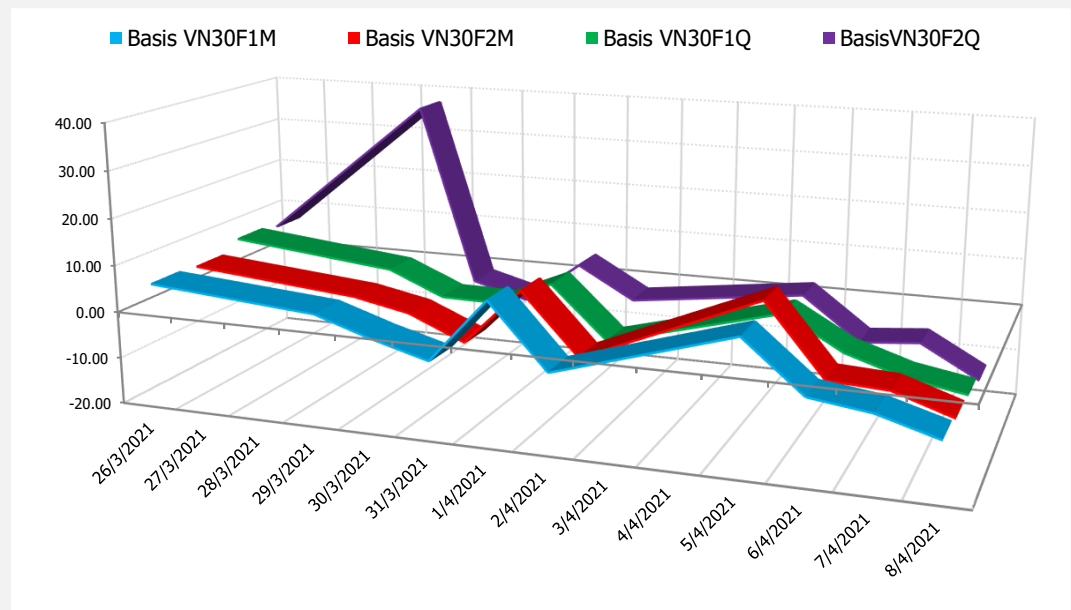


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Những diễn biến tích cực trên thị trường thế giới đã giúp cả 4 HĐTL bật tăng ngay khi mở cửa, tuy nhiên đà tăng suy yếu về cuối phiên khiến các hợp đồng đóng cửa tại mức giá thấp nhất ngày, với mức giảm giá từ 7,3 đến 11,1 điểm, cao hơn so với mức giảm 5,96 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều suy yếu so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2104 giảm xuống -8,61 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2105 cũng giảm xuống -10,21 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.

Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -4,7 điểm đến -0,8 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2105-VN30F2104) giảm xuống mức -1,6 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thế chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

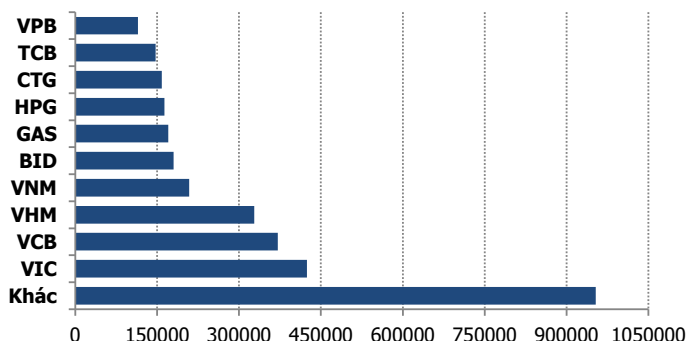
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



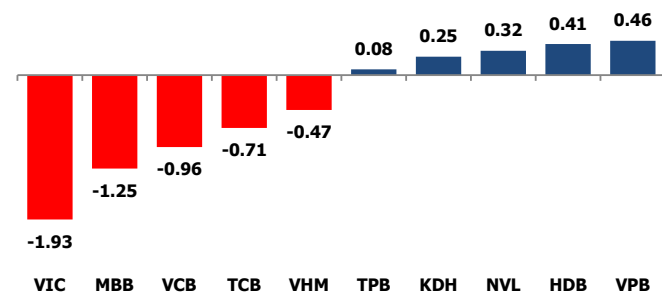
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1234.89	1251.81
Thay đổi	-7.49	-5.96
%Chg	-0.60	-0.47
YTD	11.87	16.91
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,630.12	3,219.78
P/E	19.17	16.12
P/B	2.59	2.78

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



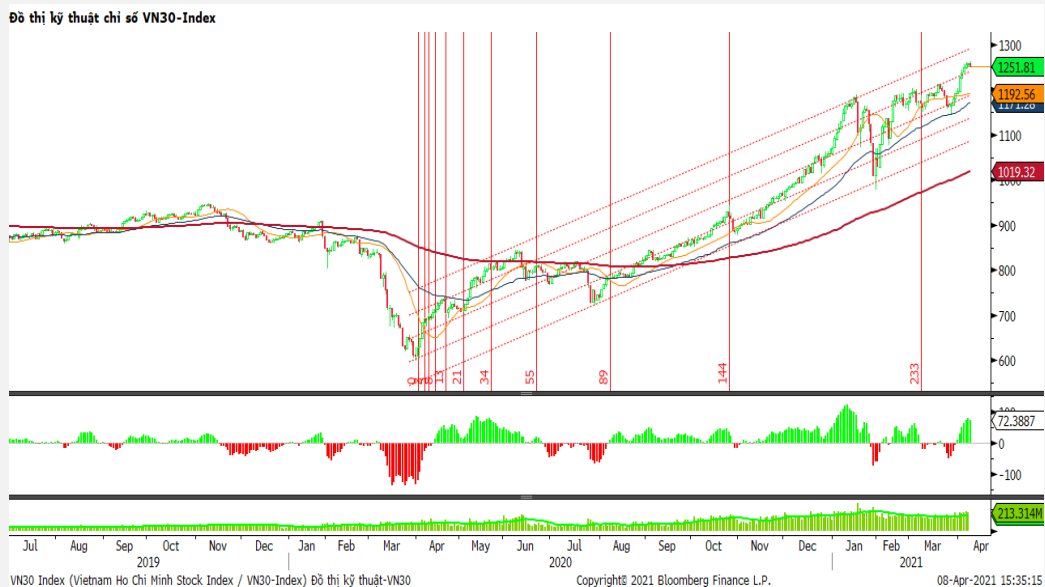
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường đang gặp áp lực chốt lời khá mạnh khi VN-Index bước sang phiên thứ 4 không vượt qua được ngưỡng 1250 điểm. Rổ VN30 chỉ có 6 mã tăng so với 20 mã giảm ở nhóm này đến cuối ngày. Toàn bộ các cổ phiếu lớn nhất, có ảnh hưởng nhất tới thị trường đều suy giảm ở mức độ khác nhau: VIC giảm 1,8%, VHM giảm 0,8%, VCB giảm 1,86%, CTG giảm 0,93%, BID giảm 1,65%, SAB giảm 1,69%...

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 5,96 điểm (0,47%) lên 1251,81 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 167,90 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.883 tỷ đồng.

Khối ngoại trở lại mua ròng hơn 20 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, lực mua chủ yếu tập trung VRE (71,92 tỷ đồng), NVL (35,34 tỷ đồng), HPG (26,51 tỷ đồng), STB (19,07 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,234.89	(0.60)	19.17	11.87
Dow Jones	33,503.57	0.17	29.66	9.47
S&P500	4,097.17	0.42	33.26	9.08
Nikkei 225	30,051.70	1.15	34.23	9.50
Shanghai	3,482.56	0.08	17.86	0.27
DAX	15,202.68	0.17	49.85	10.82
Vàng	1,755.05	(0.05)		(7.55)
Dầu WTI	59.88	0.47		23.41

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 05/04/2021			
Mỹ- Chỉ số PMI phi sản xuất	55.30	59.00	59.70
Thứ Ba - 06/04/2021			
Úc- Quyết định LS	0.10%	0.10%	0.10%
Thứ Tư -07/04/2021			
Anh- Chỉ số PMI dịch vụ	56.80	56.80	56.30
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.876M	0.107M	-3.522M
Thứ Năm - 08/04/2021			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	719K	680K	744K
Thứ Sáu - 09/04/2021			
Trung Quốc- CPI	-0.20%	0.20%	
Thứ Hai - 12/04/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ giảm, S&P 500 tiếp tục lập đỉnh lịch sử. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 57,31 điểm, tương đương 0,17%, lên 33.503,57 điểm. S&P 500 tăng 17,22 điểm, tương đương 0,42%, lên 4.097,17 điểm, vượt đỉnh lịch sử 4.079,95 điểm thiết lập ngày 7/4. Nasdaq tăng 140,47 điểm, tương đương 1,03%, lên 13.829,31 điểm, cao nhất 7 tuần và thấp hơn không quá 2% so với đỉnh lịch sử hôm 12/2.
- Giá dầu diễn biến trái chiều, do đồng USD giảm và thị trường chứng khoán tăng bù đắp mức giảm trong đầu phiên giao dịch bởi tồn trữ xăng của Mỹ tăng và nhu cầu chậm lại so với mức trước đại dịch. Chốt phiên giao dịch ngày 8/4, dầu thô Brent tăng 4 US cent tương đương 0,1% lên 63,2 USD/thùng.
- Giá vàng tăng lên mức cao nhất hơn 1 tháng, do đồng USD và lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ giảm và Cục Dự trữ Liên bang Mỹ tái cam kết lập trường chính sách ôn hòa đã làm tăng sức hấp dẫn đối với vàng. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 18,2 USD lên 1.755,8 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.758,45 USD/ounce, cao nhất kể từ ngày 1/3.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, MBB và VCB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, VIC lấy đi 1,93 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VIC



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.45	41,950	-0.59	1.80%	316.011	-0.71	11.91	1.98
HPG	Metals & Mining	8.89	49,350	-0.20	1.22%	590.449	-0.23	12.16	2.77
VPB	Banks	8.50	46,700	0.43	2.39%	200.528	0.46	10.93	2.17
VIC	Real Estate Management & Development	8.38	125,400	-1.80	3.55%	190.749	-1.93	74.25	5.16
VNM	Food Products	8.21	99,900	-0.20	1.11%	359.847	-0.21	20.94	6.67
MBB	Banks	5.18	31,200	-1.89	2.58%	700.878	-1.25	10.52	1.82
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.94	79,600	0.00	1.38%	128.742	0.00	17.61	3.96
VHM	Real Estate Management & Development	4.63	99,700	-0.80	0.80%	158.659	-0.47	11.99	3.83
VCB	Banks	4.03	100,000	-1.86	2.41%	157.773	-0.96	20.10	3.95
MWG	Specialty Retail	4.02	134,000	-0.37	0.75%	41.595	-0.19	15.48	3.92
MSN	Food Products	3.78	93,000	-0.85	2.27%	112.353	-0.41	88.24	6.85
STB	Banks	3.76	22,200	-0.45	2.73%	594.674	-0.21	14.93	1.38
VJC	Airlines	3.45	133,000	0.00	1.06%	55.751	0.00	#N/A N/A	4.98
NVL	Real Estate Management & Development	3.27	88,800	0.79	2.15%	235.539	0.32	22.32	3.42
HDB	Banks	3.09	28,050	1.08	1.08%	158.823	0.41	10.52	1.94
CTG	Banks	2.35	42,600	-0.93	1.64%	500.011	-0.28	11.58	1.87
VRE	Real Estate Management & Development	1.81	35,300	-0.28	1.71%	211.248	-0.06	33.68	2.74
TPB	Banks	1.77	28,900	0.35	1.57%	122.629	0.08	8.24	1.78
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.69	88,500	0.00	1.72%	34.32	0.00	19.53	3.84
SSI	Capital Markets	1.25	35,200	-0.42	2.15%	388.247	-0.07	16.81	2.15
PDR	Real Estate Management & Development	1.18	68,700	0.00	1.18%	199.819	0.00	25.54	5.87
KDH	Real Estate Management & Development	1.13	31,400	1.78	3.83%	102.766	0.25	15.36	2.16
GAS	Gas Utilities	0.84	89,000	-0.11	1.24%	61.188	-0.01	21.70	3.52
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.74	55,900	0.18	1.26%	41.465	0.02	77.33	3.22
REE	Industrial Conglomerates	0.73	52,800	-0.94	1.33%	20.01	-0.09	10.06	1.42
BID	Banks	0.71	44,800	-1.65	2.46%	200.448	-0.15	25.75	2.36
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.64	13,800	-1.08	2.93%	185.317	-0.09	20.32	1.15
SBT	Food Products	0.55	22,650	-0.22	1.79%	41.806	-0.02	23.94	1.80
TCH	Machinery	0.55	26,000	-1.52	2.16%	177.123	-0.11	10.11	1.87
BVH	Beverages	0.46	62,400	-1.58	2.74%	44.899	-0.09	36.04	2.30

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn